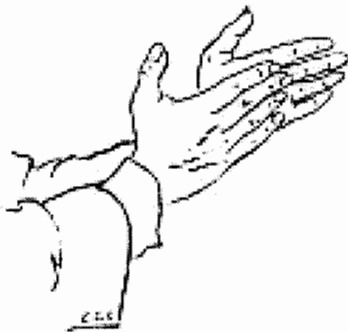


## Nhịp Điệu Flamenco

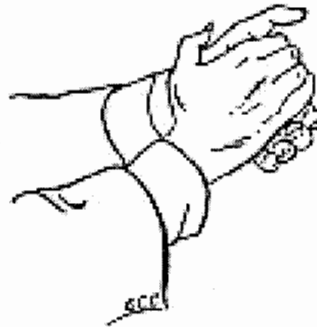
Có thể nói rằng yếu tố quan trọng nhất đã tạo ra cái cảm giác dồn dập và lôi cuốn của nhạc flamenco là nhịp điệu. Do đó trước khi cầm đến cây đàn, bạn nên cần làm quen với một số nhịp điệu flamenco căn bản bằng cách vỗ tay, gọi là *palmas*

*Palmas* chiếm một vai trò chính yếu trong nhạc flamenco và thường được dùng nhiều nhất trong những màn vũ. Một nghệ sĩ *palmas* giỏi là người có thể biến một màn vũ tầm thường thành một cuộc biểu diễn nóng bỏng với khả năng điều khiển nhịp điệu điều luyện bằng đôi bàn tay, vỗ theo những nhịp chỏi (syncopations) và nhịp đối (counter-rhythms).



Có hai loại *palmas*, trước hết là *palmas fuertes*, tức là *vỗ tay mạnh*. Khi vỗ đúng kỹ thuật, cách này tạo ra những chuỗi âm thanh chát tai, vang như sấm. Để vỗ theo cách này thì bạn cần giữ bàn tay trái hơi co vào và 4 ngón tay khép lại sao cho lòng bàn tay thành 1 cái chén cạn. Ba ngón tay trở, giữa và áp út của bàn tay mặt cũng khép sát nhau và vỗ thẳng vào lòng bàn tay trái (Xin xem hình). Ban đầu mới tập thì hơi khó vỗ cho thật kêu, do đó bạn cần phải dành thì giờ để tập cho thuần.

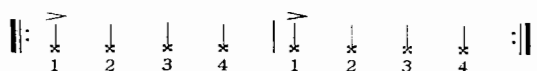
Cách thứ hai gọi là *palmas sordas*, nghĩa là *vỗ tay nghẽn tiếng*. Cuộn bốn ngón tay trái sao cho lòng bàn tay hơi thẳng và bàn tay mặt cũng giữ như vậy. Vỗ hai lòng bàn tay vào nhau sao cho các ngón tay mặt nằm vào giữa ngón cái và các ngón khác của bàn tay trái (Xin xem hình). Vỗ tay theo lối *palmas sordas* dễ hơn *palmas fuertes*, tuy nhiên để có thể *palmas sordas* thật đều, bạn cũng cần chịu khó tập luyện.



Hai cách vỗ tay này tạo ra hai loại âm thanh riêng biệt và được dùng trong những trường hợp khác nhau. Thông thường thì người ta dùng *palmas fuertes* trong những màn trình diễn với nhiều vũ công, khi cần phải giữ nhịp chính xác tuyệt đối cho một nhóm nhiều người. *Palmas sordas* thì dùng để tạo những tác dụng âm thanh đặc biệt mỗi khi đòi tiết tấu, hoặc chạy theo một đoạn biến tấu guitar hay một câu hát của ca sĩ. Cách vỗ tay này cũng thường được dùng để đệm theo những đoạn biểu diễn vũ độc tấu bằng gót giày, như trong điệu Alegrias.

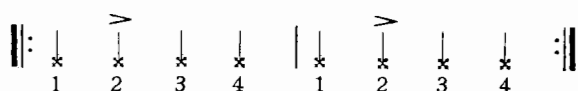
Chúng ta sẽ bắt đầu đi vào nhịp điệu flamenco căn bản bằng một thí dụ nhấn phách (accents) trong nhịp 4/4. Trong những bài tập sau đây bạn nên đánh nhịp bằng cách vỗ tay theo lối *palmas sordas* rồi sau đó hãy dùng *palmas fuertes*.

1. Hãy đếm nhẩm 1-2-3-4 thật đều. Sau đó thì vỗ tay theo và cứ mỗi bốn phách thì nhấn mạnh ở phách thứ nhất, nơi ghi số “1” trong hình sau đây:

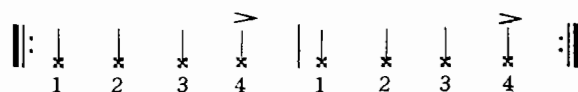
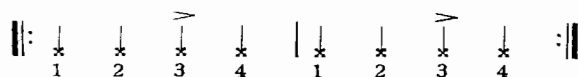


Tiếp tục vỗ như vậy trong một hai phút hoặc cho đến khi mỗi phách mạnh (nhấn) nghe thật rõ ràng, trong khi những phách yếu (không nhấn) chỉ để giữ nhịp cho đều.

2. Kế tiếp, bạn hãy nhấn ở phách thứ nhì của mỗi ô nhịp, ghi số “2”. Lối này tương đối khó hơn vì chúng ta ít khi nhấn ở phách 2 mà thường nhấn ở phách 1. Tiếp tục tập cho đến khi bạn có thể vỗ nhịp một cách thật vững vàng.



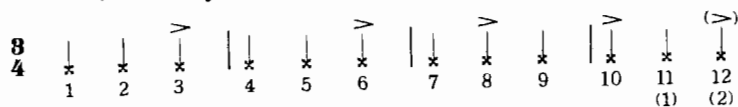
3. Áp dụng cùng phương pháp trên để nhấn mạnh ở phách ba và bốn.



Bốn mẫu vỗ tay trên đây chỉ là những bài tập căn bản về nhịp điệu. Tuy nhiên trong Flamenco thì chỉ có mẫu đầu tiên (nhấn phách một) là được dùng trong nhịp điệu Farruca.

4. Sau khi tập kỹ những bài trên thì bạn có thể vỗ tay và nhấn các phách mạnh dễ dàng. Giờ đây bạn sẽ đi vào một nhịp điệu Flamenco thực sự tương đối phức tạp hơn những bài tập vừa qua. Đây là nhịp căn bản của 3 điệu chính trong Flamenco là Soleares, Alegrias và Bulerias.

Trước hết, một bài nhạc Flamenco là tập hợp của một số đoạn nhạc ngắn, gọi là *compas*. Mỗi đơn vị căn bản này gồm có 4 ô nhịp theo thể  $\frac{3}{4}$ , tức là mỗi *compass* sẽ có 12 phách. Những phách cần nhấn mạnh trong một *compass* là ba (3), sáu (6), tám (8), mười (10) và mười hai (12). Riêng phách mười hai thì không bắt buộc và có thể bỏ qua không cần nhấn mạnh ở đây.

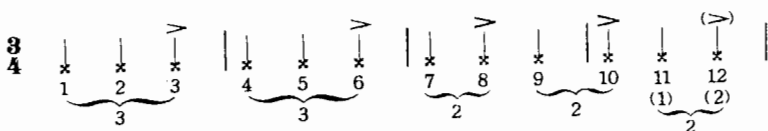


Bên dưới phách mười một và mười hai lại có ghi hai số một (1) và hai (2) là để đếm cho dễ vì đọc “một, hai” dễ hơn là “mười một, mười hai”. Như vậy thì các phách trong một *compass* sẽ được đọc như sau:

1-2-3-4-5-6-7-8-9-10-(1)-(2) 1-2-3-4-5-6-7-8-9-10-(1)-(2)

Trong thí dụ trên chúng ta cố ý dùng hai *compasses* để thấy là phải lập lại 1, 2 ở cuối câu trước và ở đầu câu sau.

Ban đầu thì bạn nên vỗ tay chậm rồi tăng dần tốc độ, miễn sao giữ nhịp cho thật đều. Nên vỗ theo lối *palmas sordas* trước rồi sau đó mới chuyển sang *palmas fuertes*. Để dễ nhớ cấu trúc của cái *compass* này, bạn có thể chia các phách thành hai nhóm 3 và ba nhóm 2 như sau:



Đây là bài học đầu tiên về một nhịp điệu Flamenco căn bản trước khi chúng ta đi vào những thể nhịp điệu phức tạp khác. Sau này khi học những nhịp điệu mới thì chúng ta cũng sẽ phân tích từng chi tiết tương tự như cách trên đây.